

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- Tên cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế khu vực Trảng Bom
- Địa chỉ: Ấp 5, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ TỔNG

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I	TRẠM Y TẾ XÃ AN VIÊN						
1	Nguyễn Văn Trung	003768/ĐNAI- CCHN; 194/QĐ-TTYYT ngày 08/02/2021; QĐ số 216/QĐ-TTYYT ngày 09/03/2020.	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình) Chẩn đoán hình ảnh, siêu âm thực hành	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Trưởng trạm/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trạm Y tế / Bác sỹ; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình) Chẩn đoán hình ảnh, siêu âm thực hành		
2	Lê Đình Thuận	002661/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
3	Hoàng Thị Thu	006423/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Phương	002846/ĐNAI – CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		
5	Nguyễn Thị Thu Trang	000159/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
6	Trương Thị Phương	001443/ĐNAI-GPHN	Hộ Sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ Sinh		
II	ĐIỂM TRẠM Y TẾ ĐÔI 61 THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ AN VIỄN						
1	Trần Lê Toàn	001300/ĐNAI-CCHN QĐ số 191/QĐ-SYT ngày 08/2/2021; QĐ số 220/QĐ-TTYYT ngày 09/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình) Điện tâm đồ, siêu âm thực hành	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Phó trưởng trạm/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế; Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình) Điện tâm đồ, siêu âm thực hành		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Nguyễn Đình Công	005828/ĐNAI - CCHN QĐ số 222/QĐ-TTĐT ngày 09/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm thực hành, đọc điện tim	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm thực hành, đọc điện tim		
3	Nguyễn Đức Hòa	014712/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		
4	Nguyễn Thị Ngọc	005831/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
5	Trịnh Thị Tuyết Trinh	015415/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		
6	Đặng Thị Ái Diễm	006915/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
III	TRẠM Y TẾ XÃ BÀU HÀM						
1	Võ Văn Đông	014176/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Phó Trưởng Trạm Y tế/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trạm Y tế; Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
2	Mang Thị Bích Liễu	0007102/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
3	Lê Hồng Ngọc	014726/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		
4	Nguyễn Thanh Siêm	006831/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV 22/04/2005 của bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Hoàng Thị Minh	15405/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ Sinh		
6	Vân Thị Thanh	002054/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
7	Vũ Thị Lý	014585/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
8	Nguyễn Hồng Phúc	002841/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
IV	ĐIỂM TRẠM Y TẾ BÀU HÀM THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ BÀU HÀM						

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Tô Văn Trường	005840/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế; Y sỹ Đa khoa		
2	Vòng Hồ Phú Thuận	006444/ĐNAI - GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa.		
3	Lý Đức Thắng	005842/ĐNAI – CCHN 1358 / QĐ-SYT	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		
4	Nguyễn Huy Hoàng	006441/ĐNAI – CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.		
5	Lê Thị Thanh Nhân	001518/ĐNAI – GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Phan Thị Nga	012181/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
7	Hà Thị Ánh Linh	000642/ĐNAI – GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
8	Trần Khải Huyền	001890/ĐNAI -GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
9	Phạm Thị Chiền	001322/ĐNAI – GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
V	ĐIỂM TRẠM Y TẾ THANH BÌNH THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ BÀU HÀM						

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Mụi	014228/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế; Y sỹ đa khoa		
2	Đặng Thị Hồng Linh	006442/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
3	Hoàng Thị Thắm	001504/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
4	Phan Thị Bông	001372/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
5	Hồ Thị Thanh Thùy	015017/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
VI	ĐIỂM TRẠM Y TẾ SÔNG THAO THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ BÀU HÀM						
1	Đặng Thị Thu Hiền	002166/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế/ Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
2	Hoàng Diễm Trinh	0009547/ĐNAI- CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Bộ Y tế	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
3	Nguyễn Thị Thu Thảo	003027/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
4	Nguyễn Thị Chiêm	006911/ĐNAI- CCHN; QĐ số 33/QĐ-SYT ngày 09/01/2017.	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Mai Thanh Thuy	013316/ĐNAI – CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ Đa khoa		
6	Trần Minh Hoàng	000556/ĐNAI – CCHN	Đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ Đa khoa		
VII TRẠM Y TẾ XÃ BÌNH MINH							
1	Trần Văn Thành	004120/ĐNAI- CCHN QĐ số 225/QĐ-TTYYT ngày 09/3/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Đọc điện tâm đồ, siêu âm thực hành	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Trưởng trạm / Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trạm Y tế/ Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim, siêu âm thực hành		
2	Nguyễn Thị Dung	002098/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ Đa khoa		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Kim Nga	000441/ĐNAI-GPHN	Hộ Sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ Sinh		
4	Nguyễn Phương Thúy	000400/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
5	Ngô Thị Ái Vân	000356/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
6	Phạm Hoàng Đạt	010798/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
7	Nguyễn Thị Phương	001735 /ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLĐ-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh, điều dưỡng, kỹ thuật viên	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
VIII	ĐIỂM TRẠM Y TẾ XÃ BẮC SƠN THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ BÌNH MINH						
1	Nguyễn Văn Hưng	005810/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Phó Trưởng trạm/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế/Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
2	Trần Thị Thoi	005804/ĐNAI-CCHN; QĐ 1232/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền; đa khoa.		
3	Nguyễn Mộng Linh	000831/ĐNAI - GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
4	Nguyễn Thị Hân	001006/ĐNAI- GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Nguyễn Văn Tư	0007390/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		
6	Đoàn Thị Hồng Hoa	002031/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
7	Lương Thị Ngọc Ánh	000624/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
8	Trần Thị Thu	014720/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
IX	TRẠM Y TẾ XÃ HƯNG THỊNH						

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Minh	0008725/ĐNAI-CCHN; 1189/QĐ-SYT ngày 22/8/2016; 228/QĐ-TTYT ngày 09/03/2020; 267/QĐ-TTYT ngày 19/4/2024.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật đọc điện tâm đồ và siêu âm thực hành Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Trưởng trạm Y tế/ Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, Thực hiện kỹ thuật đọc điện tâm đồ và siêu âm thực hành Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng cơ bản		
2	Nguyễn Văn Hiệp	0007110/ĐNAI – CCHN; QĐ số 233/QĐ-TTYT ngày 09/3/2020	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật đọc điện tâm đồ, siêu âm thực hành.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Phó trưởng Trạm/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trạm Y tế; Bác sỹ khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật đọc điện tâm đồ, siêu âm thực hành		
3	Nguyễn Văn Trường	003664/ĐNAI – CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		
4	Hoàng Ngọc Lan	0007401/ĐNAI – CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền		
5	Trần Thị Kim Luyến	005821/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành theo tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Phạm Thị Thanh Hiền	006914/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
X	ĐIỂM TRẠM Y TẾ ĐÔNG HÒA THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ HƯNG THỊNH						
1	Trần Lê Hữu Sang	005838/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Phó Trưởng trạm/Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm Trạm Y tế; Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
2	Lại Văn Cao	005843/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ Y học cổ truyền khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
3	Mang Thị Lệ Thu	0008073/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ Sinh		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Hà Thị Thương	110647/CCHN-BQP	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng;		
5	Đỗ Tuấn Anh	000678/ĐNAI -GPHN	Đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sĩ đa khoa		
6	Võ Ngọc Duy	014829/ĐNAI -CCHN	Sơ cấp cứu, khám chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo TT số 10/2015/TTLT- BYT-BNN ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sĩ đa khoa		
XI ĐIỂM TRẠM Y TẾ HƯNG THỊNH THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ HƯNG THỊNH							
1	Dương Văn Năm	0007397/ĐNAI-CCHN QĐ số 227/QĐ-TTYYT ngày 09/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Đọc điện tâm đồ và sơ bộ siêu âm tim mạch và siêu âm bụng thực hành	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế/ Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Đọc điện tâm đồ và sơ bộ siêu âm tim mạch và siêu âm bụng thực hành		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Hồ Thị Ánh Tuyền	0007419/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
3	Nguyễn Thị Dung	0008483/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
4	Đinh Đỗ Thành Công	15375/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
5	Lê Thị Giang	015016/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu, khám chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo TT số 10/2015/TTLT- BYT-BNN ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ sơ cấp cứu, khám chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo TT số 10/2015/TTLT- BYT-BNN ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
6	Phan Thị Tô Huệ	012058/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Huệ Quang- Đ/c: Ấp Hòa Bình- Xã Hưng Thịnh- tỉnh Đồng Nai- Thời gian làm việc: Thứ 2- Thứ 6: 16h30- 21h00; Thứ 7- Chủ nhật: 7h00- 21h00; trừ ngày trực, ngày làm bù lễ tại Trạm Y tế xã Bàu Hàm	

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
XII	ĐIỂM TRẠM Y TẾ TÂY HÒA THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ HƯNG THỊNH						
1	Phan Thị Kim Thảo	0007402/ĐNAI – CCHN; 1361/QĐ - SYT ngày 13/12/2017.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp. Sơ cấp cứu ban đầu, chữa bệnh thông thường tại trạm y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế, Y sỹ đa khoa		
2	Phạm Thị Phương Loan	013570/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
3	Lê Thị Tâm	014321/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
4	Lê Thị Yến Đan	000632/ĐNAI-GPHN	Đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Nguyễn Trường An	013999/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
6	Nguyễn Thị Hậu	001448/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
XIII	TRẠM Y TẾ XÃ TRĂNG BOM						
1	Lê Văn Cường	001116/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa .	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Trưởng Trạm/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trạm Y tế; Bác sỹ khám chữa bệnh đa khoa .		
2	Lê Thị Hồng Thu	006913/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Hộ sinh		Hộ sinh		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Lương Thị Nhung	005944/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
4	Nguyễn Thị Việt Hòa	0008162/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều Dưỡng		
5	Nguyễn Thị Minh	001144/ĐNAI - GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ Sinh		
6	Phạm Thị Bích Nam	015435/ĐNAI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sĩ đa khoa		
XIV ĐIỂM TRẠM Y TẾ QUẢNG TIỀN THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ TRĂNG BOM							

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Khắc Trọng	012869/ĐNAI-CCHN; 491/QĐ-SYT ngày 09/5/2025; QĐ số 939/QĐ-TTYT ngày 31/12/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa nội khoa; Siêu âm thực hành, siêu âm tím- mạch máu.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Phó trưởng trạm/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế; Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chuyên khoa nội khoa; Siêu âm thực hành, siêu âm tím- mạch máu.		
2	Lê Hoàng Diệu Anh	001192/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
3	Lương Thị Xuân	001146/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
4	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	015231/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TILT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		
5	Nguyễn Thị Châu Trâm	0007396/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng.		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Phạm Thị Huệ	001149/ĐNAI - GPHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng.		
XV	ĐIỂM TRẠM Y TẾ SÔNG TRÀU THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ TRẢNG BOM						
1	Trần Bá Khôi	- 0007400/ĐNAI-CCHN; - 743/QĐ-SYT ngày 03/6/2016;	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học gia đình;	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	- Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế; Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa/chuyên khoa y học gia đình.		
2	Nguyễn Thị Thanh Hiền	005835/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 12/2011 TT – BHYT ngày 15/03/2011 của BHYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ Sinh		
3	Ngô Đức Huệ	011736/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT -BYT-BYT ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội Vụ	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Lan	000531/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
5	Nguyễn Thị Hương	015526/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
XVI ĐIỂM TRẠM Y TẾ GIANG ĐIỀN THUỘC TRẠM Y TẾ XÃ TRẮNG BOM							
1	Nguyễn Thị Kiều Hạnh	013145/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế; Y sĩ đa khoa		
2	Nguyễn Thị Tuyết Sương	001068/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Đoàn Thị Hằng	001676/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
4	Lưu Xuân Chiến	001081/ĐNAI – GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
5	Hồng Say Hìn	001417/ĐNAI- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền.		
6	Trần Thị Kim Chung	0009853/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
XVII	TRẠM Y TẾ PHƯỜNG HỐ NAI						

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Hà Ngọc Hoàng	- 0009455/ĐNAI-CCHN; - 96/QĐ-SYT ngày 19/01/2021; - 07/QĐ-TTYT ngày 02/01/2024.	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; - Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (Y học gia đình) - Khám bệnh, chữa bệnh: bệnh lao	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	- Phó Trưởng Trạm Y tế; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Trạm Y tế; Bác sỹ; - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội; - Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (Y học gia đình) - Khám bệnh, chữa bệnh: bệnh lao.		
2	Đồng Xuân Hào	005825/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Phụ trách Trạm; Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.		
3	Trần Quang Huy	005824/ĐNAI-CCHN; QĐ SỐ 1227/QĐ-SYT ngày 14/11/2017; 481/QĐ-TTYT.	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; Thực hiện kỹ thuật Châm cứu	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; Thực hiện kỹ thuật Châm cứu		
4	Trần Thị Vân	000694/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
5	Ngô Thị Ánh Tuyết	004173/ĐNAI – CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sỹ đa khoa		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
6	Nguyễn Thị Thanh Hòa	001232/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
7	Nguyễn Thị Thu Hương	000695/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		
8	Trần Văn Thọ	015345/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
XVIII ĐIỂM TRẠM Y TẾ TÂN HÒA THUỘC TRẠM Y TẾ PHƯỜNG HỒ NAI							
1	Phạm Đình Hải	005837/ĐNAI - CCHN; 193/QĐ-SYT ngày 08/02/2021; QĐ số 234/QĐ-TTYT ngày 09/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình); Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ và định hướng chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm y tế; Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa (Y học gia đình); Thực hiện kỹ thuật điện tâm đồ và định hướng chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
2	Nguyễn Duy Linh	014981/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa 	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
3	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	003265/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT- BNv ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Y sĩ đa khoa		
4	Dương Thị Nga	005079/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành theo tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
5	Trần Thị Hòa	005077/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành theo tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
6	Võ Thị Trang	000080 /ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Điều dưỡng		
7	Đoàn Thị Như	000079 /ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng 7 giờ 00 phút đến 12 giờ 00 phút, Chiều 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút Từ thứ 2 đến chủ nhật.	Hộ sinh		

Số TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
-------	-----------	---	-------------------	---	-------------------	---	---------

Tràng BOM ngày 20 tháng 12 năm 2015

TỈNH

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT

TRUNG TÂM
Y TẾ
KHU VỰC
TRĂNG BOM

NGUYỄN ĐỨC PHƯỚC

Ghi chú:

- Ngoài thời gian làm việc như trên, bác sỹ, nhân viên y tế sẽ làm thêm giờ theo sự phân công của Ban Giám đốc đơn vị;
- Đơn vị sẽ bố trí thời gian nghỉ cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc theo đúng quy định của Luật lao động.